



CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Đường Yết Kiêu, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà,
Thành phố Đà Nẵng

Điện thoại : 0236. 3667669; FAX : 0236. 3924111

Website : www.danalog.com.vn

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 03 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG

Năm báo cáo: Năm 2016

I. Thông tin chung :

1. Thông tin khái quát :

– Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG**
– Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400999731 do Sở kế hoạch và đầu tư Tp. Đà Nẵng cấp lần đầu ngày 05/03/2009 và đăng ký thay đổi lần thứ nhất vào ngày 12/10/2009; đăng ký thay đổi lần thứ sáu vào ngày 23/11/2015.

- Vốn điều lệ: 36.000.000.000 đồng
 - Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 36.000.000.000 đồng
 - Địa chỉ: Đường Yết Kiêu, Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng
 - Số điện thoại: ++84.0236 3667669
 - Số fax: ++84.0236 3924111
 - Website: danalog.com.vn
 - Mã cổ phiếu : DNL
- ##### 2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng tiền thân là Trạm Kho vận Cảng Đà Nẵng (được thành lập từ năm 2006), với nhiệm vụ là đơn vị hậu cần của Cảng Đà Nẵng.

Thực hiện theo chủ trương đổi mới doanh nghiệp nhà nước và kế hoạch phát triển của Lãnh đạo Công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng, Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng được thành lập và được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400999731, ngày 05/03/2009, đã sáu lần điều chỉnh giấy phép kinh doanh, lần thay đổi gần nhất ngày 23/11/2015. Vốn điều lệ : 36 tỷ đồng, trong đó, Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng chiếm 45,00%/ vốn điều lệ.

Sự ra đời của Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng là hết sức cần thiết. Năm 2009 là thời điểm Việt Nam thực thi cam kết mở cửa các lĩnh vực dịch vụ trong khuôn khổ các hiệp định đã ký kết với WTO, trong đó có lĩnh vực Logistics. Theo đó, các doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài sẽ được phép kinh doanh loại hình dịch vụ này tại nước ta. Đây chính là thời điểm nhu cầu về dịch vụ logistics phát triển mạnh mẽ. Theo thống kê, hiện nay, dịch vụ Logistics chiếm tỷ trọng rất lớn trong tổng thu nhập GDP của Việt Nam.

Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng (Danalog) nằm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, trung tâm kinh tế của miền Trung, là nút giao thông quan trọng trong nước và các nước khu vực. Nằm ngay trên tuyến Hành lang Kinh tế Đông Tây và trên đường dẫn vào cảng Tiên

Sa, nối liền Quốc lộ 14B. Hệ thống giao thông nối Danalog với Cảng Tiên Sa, sân bay quốc tế Đà Nẵng, Quốc lộ 1A, ga đường sắt, các khu công nghiệp đều hoàn chỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển hàng hoá bằng đường bộ, đường biển, đường không, đường sắt và cả với hàng hoá siêu trường siêu trọng. Sự ra đời của Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng nhằm đưa hàng hóa thị trường trong nước và các tỉnh nam Lào, đông bắc Thái Lan theo tuyến hành lang kinh tế Đông Tây về Cảng Đà Nẵng; và góp phần cho việc hàng hoá thông qua cảng thông suốt, nhanh chóng và hiệu quả.

- Công ty đã đăng ký lên sàn giao dịch Upcom vào ngày: 18/08/2011.

- Mã chứng khoán DNL.

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

- Ngành nghề kinh doanh:

✚ Dịch vụ logistics;

✚ Bốc xếp hàng hóa;

✚ Kinh doanh, khai thác kho bãi và dịch vụ giao nhận hàng hoá;

✚ Dịch vụ Kho CFS, Kho Ngoại quan;

✚ Dịch vụ Depot Container;

✚ Dịch vụ khai thuế hải quan;

✚ Đại lý vận tải nội địa, đại lý Container;

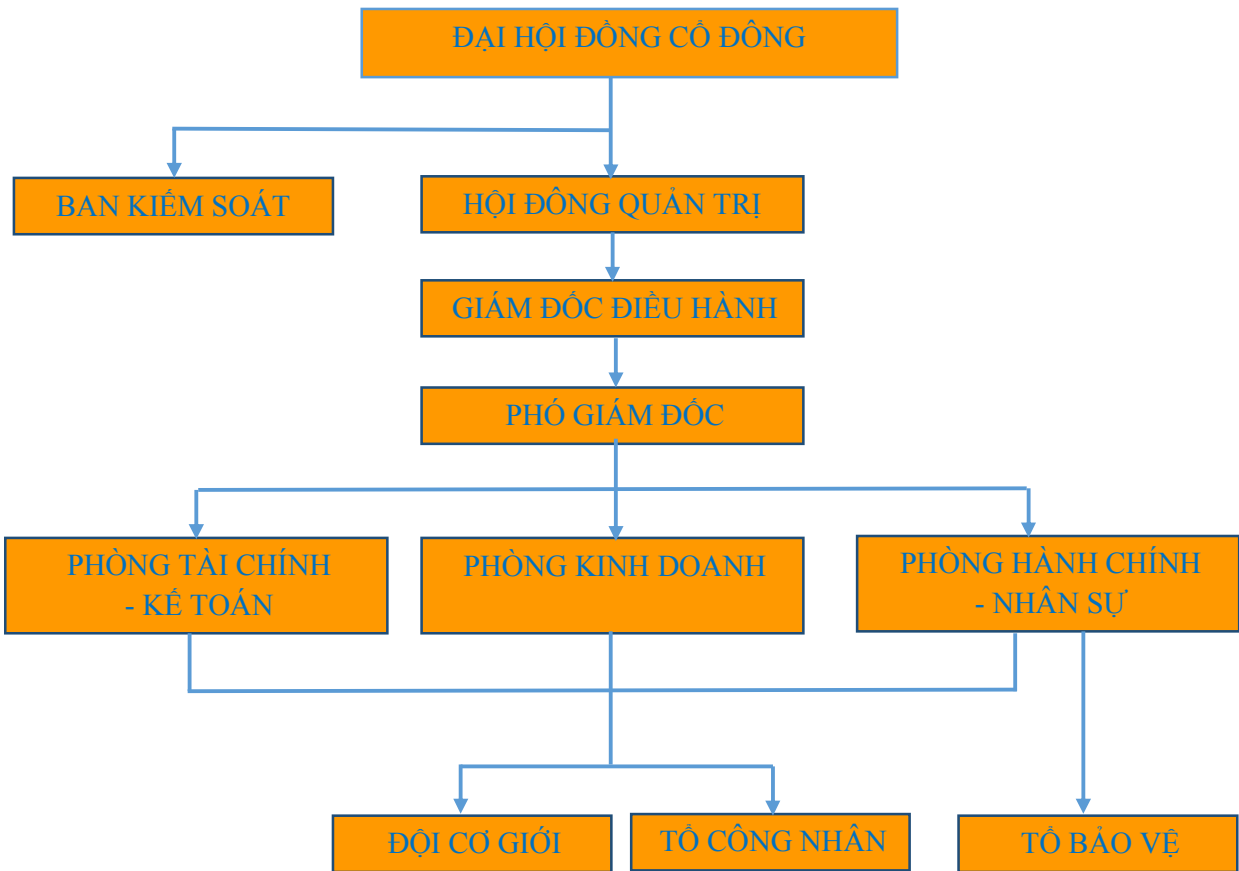
✚ Dịch vụ kiểm đếm hàng hóa;

✚ Vận tải hàng hoá bằng đường thuỷ và đường bộ;

- Địa bàn kinh doanh: kinh doanh dịch vụ Logistics tập trung đa phần tại khu vực Miền Trung – Tây Nguyên.

4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

- **Mô hình quản trị**



- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức: Không có
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/ vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ: Không có

Hiện tại Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng là cổ đông chi phối nắm giữ 45,00% vốn cổ phần của công ty (16.199.370.000 đồng tương 1.619.937 cổ phần). Ngoài ra còn có Công ty cổ phần Container Việt Nam đang nắm giữ 30,83% vốn cổ phần của Công ty (11.100.000.000 đồng tương đương 1.110.000 cổ phần).

5. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn đầu tư tại Công ty, tối đa hoá lợi nhuận, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh, đem lại lợi ích tối ưu cho các cổ đông, đóng góp cho ngân sách Nhà nước thông qua các loại thuế, đem lại việc làm, tạo thu nhập cao cho người lao động.

- Tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của doanh nghiệp, trong công tác tư tưởng, công tác đoàn thể và công tác tổ chức cán bộ. Phát huy vai trò của tổ chức đoàn thể quần chúng (Công đoàn, Đoàn thanh niên, Nữ công.) tạo thành sức mạnh tổng hợp thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển của đơn vị.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn. Công ty lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo giấy phép đăng ký kinh doanh và Điều lệ tổ chức của Công ty phù hợp với năng lực hiện tại theo các quy định của Pháp luật. Thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.

- Trong năm 2016 tiếp tục đẩy mạnh dịch vụ logistics, tập trung khai thác các dịch vụ Kho CFS, Bonded Warehouse và Depot Container.

- Công ty đã được Tổng Cục Hải quan cấp giấy phép hoạt động Kho CFS, Kho Ngoại quan. Đây được xem là điểm mạnh của Công ty trong năm 2016.

- Đào tạo, tuyển dụng nguồn nhân lực, thu hút nhân tài đảm bảo theo yêu cầu phát triển Công ty.

6. Các rủi ro:

Các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Rủi ro về kỹ thuật : Sự cố hư hỏng máy móc thiết bị, phương tiện vận tải,...
- Rủi ro bất khả kháng : Thiên tai, bão lũ, hạn hán, cháy nổ.
- Các rủi ro khác quan khác: Chính sách, tiền tệ

II. Tình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động SXKD

- Kết quả hoạt động SXKD trong năm: Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng đã triển khai thực hiện tốt theo các nội dung đã đặt ra.

Đề ra các biện pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phối kết hợp chặt chẽ giữa các phòng ban, các tổ công nhân, bộ phận hiện trường và kết quả đạt được như sau:

- + Doanh thu : 33.919 triệu đồng, giảm 15,20 % so với kế hoạch năm
- + Lợi nhuận trước thuế : 6.144 triệu đồng, tăng 2,4 % so với kế hoạch năm

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận năm 2016 đạt được so với Nghị quyết và kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đã đề ra, cụ thể như sau:

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2015	KH 2016	TH 2016	% TH 2016 / TH 2015	% TH 2016 / KH 2016
1. Tổng doanh thu	25.857	40.000	33.919	131,18 %	84,79%
Trong đó:					
DT thuần cung cấp DV	25.191	40.000	33.474	132,88 %	83,7%
Doanh thu HĐTC	390		326	83,58%	
Thu nhập khác	276		119	43,12 %	
2. Lợi nhuận trước thuế	5.346	6.000	6.144	114,93 %	102,4 %
3. Lợi nhuận sau thuế	4.113	4.800	4.863	118,23%	101,31%
4. Lao động bình quân	30	33	33	110,00 %	100 %
5. Quỹ lương	3.056,4		3.056,4	100,00 %	
6. Nộp NSNN	3.602		4.562	126,65 %	
7. Thu nhập bình quân CBCNV	8,5	9	9	105,88%	100,00 %

- SXKD đảm bảo có lãi, có tích lũy và phát triển, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, đảm bảo đủ việc làm cho người lao động với mức thu nhập khá và yên tâm gắn bó lâu dài với Công ty.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết

*** Ông: Trần Phước Hồng**

Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT - Giám đốc Công ty
Giới tính : Nam
Quốc tịch : Việt Nam
Ngày sinh: 01/12/1976
Quê quán : Điện Thắng Bắc - Điện Bàn - Quảng Nam
Trình độ chuyên môn : Kỹ Sư Cơ Khí, Thạc Sĩ Logistics
Số lượng cổ phần đang sở hữu: 21.360 cổ phần (tính đến ngày 16/12/2016)

*** Ông: Ngô Việt Hà**

Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT – Phó chủ tịch HĐQT chuyên trách
Giới tính : Nam
Quốc tịch : Việt Nam
Ngày sinh: 03/11/1959
Quê quán : Đại Hoà - Đại Lộc - Quảng Nam
Trình độ chuyên môn : Đại học Bách Khoa Đà Nẵng – Khoa Kinh tế quốc dân
Số lượng cổ phần đang sở hữu: 25.668 cổ phần (tính đến 16/12/2016)

*** Ông: Nguyễn Quang Phát**

Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Công ty
Giới tính : Nam
Quốc tịch : Việt Nam
Ngày sinh: 01/01/1970
Quê quán : Khối 5, Thị Trấn Vĩnh Điện, Huyện Điện Bàn, Quảng Nam
Trình độ chuyên môn : Đại học Kinh tế
Số lượng cổ phần đang sở hữu: 34.092 cổ phần (tính đến 16/12/2016)

- Danh sách Ban điều hành không có tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: Không

* Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách với người lao động.

- Tổng số CBCNV công ty năm 2016: 33 người

Trong đó:

- Đội ngũ CBCNV phục vụ và gián tiếp được chia thành :

+ Ban điều hành kể từ ngày 17/11/2015 trở về trước gồm: 01 Giám đốc và 01 Phó giám đốc.

+ Ban điều hành trong năm 2016 gồm: 01 Giám đốc và 01 Kế toán trưởng.

+ 03 phòng : Phòng Tài chính - Kế toán; Phòng Kinh doanh; Phòng Hành chính – Nhân sự.

- Công ty luôn quan tâm thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ Luật lao động và các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước, lương bình quân của CBCNV công ty năm 2016 là 9,3 triệu đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a. Các khoản đầu tư lớn: Không

b. Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của công ty Danalog: Không có.

Hiện tại Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng là cổ đông chi phối nắm giữ 45,00% vốn cổ phần của công ty.

- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng năm 2016

Trụ sở chính: 26 Bạch Đằng, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng

Năm 2016 được xem là năm thứ hai sau khi Cảng Đà Nẵng tiến hành cổ phần hóa. Mặc dù tình hình chung vẫn còn nhiều khó khăn nhưng Cảng Đà Nẵng không những đứng vững mà còn kinh doanh có hiệu quả. Ngay từ đầu năm, sớm nhận thức được những khó khăn, Ban giám đốc Cảng Đà Nẵng đã đề ra chiến lược kinh doanh đồng bộ với nhiều giải pháp, trong đó trọng tâm là công tác marketing phát triển thị trường, chăm sóc khách hàng, đầu tư cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng dịch vụ.

Tháng 1 năm 2016 ghi nhận sản lượng hàng container qua Cảng Đà Nẵng đạt mức kỷ lục 26.161 Teus, mức cao nhất từ trước tới nay, tăng 11,8% so với tháng 12/2015 và tăng 23% so với cùng kỳ năm trước. Cùng với đó, sản lượng hàng hóa thông qua Cảng trong tháng 1 là 546.085 tấn, tăng nhẹ so với tháng 12 năm 2015. Tháng đầu năm 2016 cũng ghi nhận lượng tàu khách cập cảng tăng mạnh so với thời điểm cuối năm ngoái và cùng kỳ năm 2015. Trong tháng 1 vừa qua, Cảng Đà Nẵng đón 12 lượt tàu du lịch với 21.392 khách và thuyền viên, tăng lần lượt 161% so với cùng kỳ năm trước và 106% so với tháng 12 năm 2015.

Việc sản lượng hàng hóa, nhất là mặt hàng container tiếp tục phát triển theo chiều hướng tăng là tín hiệu tốt lành cho Cảng Đà Nẵng trong việc đạt mục tiêu sản lượng đã đề ra. Trong năm 2016, Cảng Đà Nẵng hướng đến mục tiêu 6,7 triệu tấn, trong đó container đạt 300.000 TEUs. Bên cạnh đó, số lượt tàu và khách du lịch cập cảng tăng mạnh trong tháng 1 cũng hứa hẹn một năm tươi đẹp cho du lịch đường biển nói riêng và du lịch của thành phố nói chung, phấn đấu đạt mục tiêu 90 lượt tàu du lịch với trên 120.000 lượt khách và thuyền viên mà Cảng đã đề ra.

Ông Nguyễn Hữu Sia, Tổng Giám đốc cảng Đà Nẵng cho biết, năm 2016 Cảng Đà Nẵng tiếp tục giữ vững vị trí cảng container số 1 miền Trung, đồng thời đã vượt qua các cảng bạn trong khu vực để trở thành cảng biển lớn nhất miền Trung và cũng là một trong những cảng biển lớn và hiện đại quốc gia. Sản lượng năm 2016 qua Cảng Đà Nẵng đạt 7,25 triệu tấn, trong đó container đạt 320.000 TEUs, tăng lần lượt 13% và 24% so với cùng kỳ năm 2015. Điều này cũng giúp Cảng Đà Nẵng duy trì sự tăng trưởng thường niên ổn định ở mức 13% so với hàng rời và 22% đối với hàng container trong suốt 5 năm qua. Đáng chú ý, sản lượng container luôn chiếm hơn 60% cơ cấu tỷ trọng sản lượng hàng hóa qua cảng.

Trong năm 2016, cảng Đà Nẵng cũng đã đón 73 lượt tàu du lịch với 135.000 khách và thuyền viên cập cảng. Đặc biệt, trong Quý IV/2016 đã đón tàu du lịch Genting Dream chiều dài 335 m, sức chứa 3.500 khách, là một trong những tàu du lịch hạng sang và lớn nhất thế giới cập Cảng Đà Nẵng định kỳ hàng tuần.

Cũng trong khuôn khổ đón chuyên hàng đầu năm, Cảng Đà Nẵng đã tổ chức khai trương và đưa cầu cầu QCC số 3 vào hoạt động. Đây là cầu QCC thứ 3 của Cảng Đà Nẵng với số vốn đầu tư khoảng 120 tỷ đồng, do công ty KOCKS ARDELT KRANBAU GMBH (Đức) cung cấp. Cầu QCC 3 có sức nâng tối đa 50 tấn, chiều cao nâng hàng 30m. Đây là cầu Feeder Server đầu tiên ở Việt Nam với tầm với 40m, đủ khả năng khai thác các tàu container 15 rows.

Với khát vọng trở thành cửa ngõ giao thương quốc tế hàng đầu của khu vực, Cảng Đà Nẵng trong năm qua, đã khởi công xây dựng Dự án mở rộng Cảng Tiên Sa giai đoạn 2 với tổng mức đầu tư hơn 1.000 tỷ đồng, dự kiến sẽ hoàn thành vào tháng 2/2018. Cảng cũng đã tiến hành nâng cấp bến số 5 cho tàu du lịch sức chứa 3.500 khách, đầu tư trang thiết bị, hứa hẹn đáp ứng chu cầu của khách hàng.

Về định hướng phát triển tron năm mới, mục tiêu tới 2020, Cảng Đà Nẵng đặt mục tiêu phát triển theo hai trụ cột chính là dịch vụ khai thác cảng và dịch vụ logistics. Trong đó, dịch vụ khai thác cảng tập trung phát triển theo hướng tàu container, tàu du lịch và tàu có trọng tải lớn, trong khi dịch vụ logistics sẽ chú trọng tới việc phát triển hệ thống kho bãi phục vụ cho toàn khu vực.

Về định hướng lâu dài, để thực hiện giấc mơ, trở thành cảng trung chuyển quốc tế có tầm ảnh hưởng đế khu vực Asean và châu Á, cảng Đà Nẵng cùng với Tổng công ty Hàng hải Việt Nam đang xin chủ trương thành phố Đà Nẵng để đầu tư vào Cảng Liên Chiểu, mục tiêu tới năm 2022 sẽ chuyển một phần hàng hóa về Cảng Liên Chiểu, giúp giảm tải cho Cảng Tiên Sa và từng bước chuyển Cảng Tiên Sa thành Cảng Du lịch.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

ĐVT : đồng

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	% Tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	44.573.576.367	44.883.765.981	100,69 %
2	Doanh thu thuần	25.191.073.343	33.474.527.862	132,88 %
3	Lợi nhuận thuần	5.156.209.606	6.076.413.266	117,84 %
4	Lợi nhuận khác	190.669.765	68.532.634	35,94 %
4	Lợi nhuận trước thuế	5.346.879.371	6.144.945.900	114,92 %
5	Lợi nhuận sau thuế	4.113.541.909	4.863.080.241	118,23 %
6	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	10 %		-

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
<i>1. Các chỉ tiêu thanh toán</i>		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/ NNH),	4,83	5,09
- Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ – HTK)/ NNH	4,79	4,89
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>		
- Tài sản dài hạn/Tổng Tài sản	62,36 %	66,13 %
- Tài sản ngắn hạn/Tổng Tài sản	37,64 %	33,87 %
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	8,06 %	6,65 %

- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	91,94 %	93,35 %
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
- Vòng quay hàng tồn kho		
Giá vốn hàng bán/ Hàng TK bình quân	46,58	60,45
- Doanh thu thuần / Tổng tài sản	56,52 %	74,58 %
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
- Hệ số lợi nhuận sau thuế / doanh thu thuần	0,163	0,145
- Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	0,10	0,12
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0,092	0,11
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động SXKD / Doanh thu thuần	0,205	0,18

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 3.600.000 cổ phần phổ thông, đều được tự do chuyển nhượng.

b) Cơ cấu cổ đông:

(Tại thời điểm ngày 16/12/2016 do trung tâm lưu ký chứng khoán cung cấp).

STT	Danh mục	Số cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %	Ghi chú
I	Cổ đông lớn	2	2.729.937	75,83 %	Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng nắm giữ (45,00%); Công ty cổ phần container Việt Nam nắm giữ (30,83%)
	Cổ đông nhỏ	346	870.063	24,17 %	
	Cộng	348	3.600.000	100 %	
II	Cổ đông tổ chức	5	2.748.717	76,352 %	Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng nắm giữ (45,00%); Công ty cổ phần container Việt Nam nắm giữ (30,83%); Công ty TNHH Chứng khoán NHTMCP Ngoại Thương Việt

					Nam(0,002%); MEKONG PORTFOLIO INVESTMENTS LIMITED(0,39%); Công Ty Cổ Phần Cung Ứng và Dịch Vụ Kỹ Thuật Hàng Hải (0,13%)
	Cổ đông cá nhân	343	851.283	23,648 %	
	Cộng	348	3.600.000	100 %	
III	Cổ đông trong nước	347	3.586.100	99,61 %	
	Cổ đông nước ngoài	1	13.900	0,39 %	
	Cộng	348	3.600.000	100 %	
IV	Cổ đông nhà nước	1	1.619.937	45,00 %	Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng
	Cổ đông khác	347	1.980.063	55,00 %	
	Cộng	348	3.600.000	100 %	

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD

a) Hoạt động SXKD năm 2016 của Công ty Cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng đã hoàn thành các chỉ tiêu như Đại hội cổ đông năm 2016 đề ra cụ thể:

Dvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	KH năm 2016	TH năm 2016	% TH/KH năm 2016
Doanh thu	25.857	40.000	33.919	84,79 %
Lợi nhuận	5.346	6.000	6.144	102,4 %

Kết quả SXKD năm 2016 chưa đạt so với kế hoạch đã đề ra là do các nguyên nhân:

+ Về doanh thu: Doanh thu năm 2016 chỉ đạt 84,79 % so với kế hoạch đề ra là do doanh thu kinh doanh của Công ty có sự thay đổi nhiều kết cấu loại hình kinh doanh. Trong đó, công ty chú trọng khai thác Depot container; dịch vụ Kho CFS; Kho Ngoại quan và công ty cũng đã mạnh dạn giảm kinh doanh loại hình lưu kho, bãi, vận chuyển đối với mặt hàng rời, hàng bao. Điều này cho thấy Công ty đã cắt giảm hoạt động không hiệu quả trong những năm trước, tập trung cho các hoạt động có lợi thế để đáp ứng theo đúng định hướng mà Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị đã đề ra.

+ Về lợi nhuận : Lợi nhuận kế toán trước thuế 6.144 triệu đồng, tương ứng đạt 102,4% so với so với Nghị quyết tại đại hội cổ đông thường niên năm 2016 đã thông qua. Đạt được kết quả trên nhờ sự chỉ đạo, định hướng kịp thời từ HĐQT và việc thực hiện đồng bộ các giải pháp trong quá trình điều hành của Ban Giám đốc như: Tổ chức và khai thác tốt diện tích kho, bãi ; Nâng cao chất lượng thực hiện dịch vụ tại kho, bãi;

b) Những tiến bộ công ty đã đạt được :

- Năm 2016 là năm nền kinh tế trong nước cũng như thế giới tiếp tục chịu ảnh hưởng, chi phí đầu vào liên tục biến động tăng, nhiên liệu tăng, lãi suất tiền vay ngân hàng vẫn còn rất cao, vốn đầu tư và vay vốn để kinh doanh gặp nhiều áp lực. Nhưng với sự chỉ đạo của Ban giám đốc kịp thời, sáng suốt ngay từ những ngày đầu tháng đầu của năm 2016 tìm những ngành hàng, dịch vụ là thế mạnh của Công ty nên đã được kết quả rất tốt.

- Nhờ sự đoàn kết gắn bó của tập thể CBCNV công ty, sự chỉ đạo sát sao của HĐQT và công tác điều hành của Giám đốc công ty thể hiện qua các giải pháp như : Công ty đã tính toán để khai thác hiệu quả các dịch vụ tại công ty, tập trung tối đa vào lượng hàng hoá thông qua Cảng Đà Nẵng và đã góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế đề ra.

- Công tác đối ngoại : Quan hệ tốt với cơ quan Ngân hàng, thuế, đơn vị đối tác khách hàng. Chu trình thu hồi vốn nhanh đem lại hiệu quả, tập trung làm công tác Marketing.

- Năm 2016 Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng vẫn giữ tốc độ tăng trưởng bền vững và ổn định. Để đạt được thành công trên, hơn bao giờ hết HĐQT và Ban giám đốc nhận thức rõ vai trò và trách nhiệm của mình đối với Công ty và Cổ đông, quyết tâm thực hiện nhiệm vụ chiến lược đề ra trên cơ sở cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, chất lượng :

+ Phát huy tối đa năng lực của mỗi thành viên trong Công ty, không ngừng cải tiến bộ máy quản lý để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

+ Chỉ đạo chặt chẽ công tác cán bộ, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn trên cơ sở mục tiêu chiến lược và nhiệm vụ sản xuất của Công ty.

+ Tiết kiệm chi phí, phân tích chi tiết các hoạt động SXKD chú ý đến hoạt động vận chuyển.

+ Ban điều hành và các bộ phận liên quan tiến hành kiểm tra, xem xét tình hình kho tàng bến bãi để sửa chữa, bảo trì và bảo dưỡng.

+ Tích cực thu hồi công nợ. Làm lành mạnh tài chính của Công ty, cuối năm giảm nợ xấu.

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản

- Giá trị đầu tư trong năm 2016 là 5.451.608.989 đồng từ vốn chủ sở hữu. Trong đó, Công ty đã thực hiện đầu tư các hạng mục để phục vụ sản xuất tại Kho CFS, Kho Ngoại quan và Depot container.....Các hạng mục đầu tư bao gồm: 03 xe đầu kéo ; 03 rơ móc ; 01 xe nâng dầu 5 tấn; Kệ Selective; Nhà để xe công nhân.

- Về nợ xấu : Tính đến 31/12/2016 công nợ khó đòi là: 1.642.516.013 đồng. Công ty đã thu hồi 450.000.000 đồng trong năm 2016.

b) Nợ phải trả

Trong năm 2016 công ty đã hoàn thành việc trả nợ cho khách hàng đúng hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2016 công ty tinh gọn biên chế một người kiêm nhiều việc, năm 2016 tuyển dụng 03 nhân viên theo yêu cầu công việc thực tế.

Trong năm 2016 Ban Giám đốc đã xây dựng và ban hành quy chế trang bị điện thoại, định mức thanh toán cước sử dụng điện thoại. Và công ty cũng cho thiết kế lại trang website: "danalog.com.vn", thiết kế lại brochure, in ấn để quảng bá đến đối tác, khách hàng. Ngoài ra, CBCNV Công ty tiếp tục thực hiện mọi quy trình công việc theo tiêu chuẩn ISO dưới sự hướng dẫn của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng 2.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Công ty Danalog với vị trí địa lý thuận lợi, mặt bằng kho bãi được xây dựng hoàn chỉnh, Danalog với tầm nhìn trở thành một trong những đơn vị cung cấp dịch vụ Logistics tốt nhất Miền Trung. Mong muốn của Công ty là tập trung vào Kho CFS, Kho ngoại quan và Depot container theo hướng bền vững để đảm bảo mức chi trả cổ tức hàng năm $\geq 12\%$ đối với năm 2017, nâng cao thu nhập cho người lao động và trở nên thân thiện hơn với môi trường.

- Tăng cường công tác quản trị điều hành: Công ty từng bước sắp xếp bố trí cán bộ, nhân sự ở các bộ phận phòng ban cho hợp lý nhằm phát huy hết hiệu quả và năng lực ở mỗi cá nhân, mỗi bộ phận đơn vị. Mô hình tổ chức bộ máy cũng cần được điều chỉnh cho thích ứng phù hợp với yêu cầu công việc và nhiệm vụ được phân công. Công tác quản trị điều hành luôn được cải tiến. Áp dụng KPIs và ISO trong xây dựng các quy chế.

- Công tác mở rộng thị trường làm nền tảng cho sự phát triển: Thị trường của công ty được xác định không phải chỉ trong khu vực mà là trong cả nước, đặc biệt chú trọng phục vụ dịch vụ Logistics cho Cảng Đà Nẵng và cho Cảng thuê phương tiện thiết bị khai thác đầu bãi container. Xác định con người là cội nguồn sức mạnh nên chú trọng công tác đào tạo tuyển dụng. Để làm tốt công tác thị trường cần phải chú trọng công tác quảng bá tiếp thị thương hiệu, hình ảnh Công ty thông qua nhiều kênh thông tin khác nhau, nhưng đặc biệt vẫn là chất lượng dịch vụ. Nâng cao chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa dịch vụ một cách đồng tâm từ đó phát triển thương hiệu công ty.

4.1 Những chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:

ĐVT: đồng

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2017
01	Doanh thu	42.000.000.000
02	Lợi nhuận	6.900.000.000
03	Cổ tức phân phối	12 %

4.2 Kế hoạch đầu tư:

Đối với kho bãi nội địa:

+ Bãi nội địa đang cho khai thác cát trắng sẽ được thu hẹp diện tích và nhường lại cho khai thác Depot container.

+ Duy trì mức tăng trưởng bình quân $>10\%$ ở các kho CFS và Bonded. Lọc mới mái tôn của kho 2 để đảm bảo chất lượng dịch vụ.

Đối với kho CFS:

+ Không đầu tư vào xây dựng cố định, chỉ đầu tư thiết bị hỗ trợ phát triển chất lượng dịch vụ. Hoạt động của kho CFS tương đối định và chưa khai thác hết năng xuất của kho, nên không cần thiết đầu tư quá nhiều vào kho CFS vì theo chiến lược ngắn hạn của công ty. Hơn nữa thành phố Đà Nẵng có chủ trương xây dựng mới Cảng Liên chiểu và chuyển công năng

của Cảng Tiên Sa thành cảng Du Lịch, nên việc đầu tư quá nhiều vốn vào kho CFS sẽ dẫn đến việc không kịp lấy lại khấu hao.

Đối với Depot container:

+ Depot là dịch vụ kinh doanh mang lại lợi nhuận lớn nhất và vững bền vì lượng hàng hóa đi theo container qua Cảng ngày một tăng. Sản lượng container qua cảng Tiên Sa hàng năm tăng trên 20%, diện tích bãi chứa container của cảng là 10 ha, sức chứa nhiều nhất vào khoản 7500 tiêu, lượng xuất-nhập qua cổng một ngày ở cảng Tiên Sa trung bình vào khoản 700 container trong đó riêng container rỗng chiếm 300 container (CATOS, 2016). Nếu sản lượng container tăng đều ở mức 20% thì cảng Tiên Sa sẽ không có đủ diện tích đất để lưu chứa container, dù giai đoạn 2 Tiên Sa được hoàn thành. Vì vậy việc chuyển container rỗng ra ngoài các Depot là chắc chắn. Tổng thị phần container rỗng xuất nhập một ngày trên địa bàn Đà Nẵng vào khoản 350 container/ một ngày, hiện Danalog chỉ chiếm 23% trên tổng thị phần, nên tiềm năng phát triển của Depot ở Danalog là rất lớn.

+ Đầu tư thêm vào khu vực vệ sinh container và quy hoạch lại bãi, nên việc vốn để đầu tư vào xây dựng cơ bản không quá lớn và lấy lại khấu hao trong 5 năm. Hơn nữa Tân Cảng Miền Trung ra đời và là một đối thủ cạnh tranh chính của Depot Danalog; nếu không chuyên nghiệp hoá Depot Danalog, Danalog chỉ có thể làm cho các hãng tàu nội địa.

Dự kiến kế hoạch đầu tư và tái cơ cấu đầu tư phương tiện thiết bị năm 2017

Để tăng năng lực khai thác nhằm thực hiện các kế hoạch kinh doanh năm 2017, dự kiến đầu tư của Công ty như sau:

Tổng giá trị đầu tư: 13.730.000.000 đồng.

STT	Tên phương tiện thiết bị đầu tư	Số lượng	Giá trị (VNĐ)
01	Xe nâng container Reachstacker	01 chiếc	10.000.000.000
02	Xe nâng 05 tấn	01 chiếc	650.000.000
03	Mái tôn kho 2		1.000.000.000
04	Khu vực vệ sinh container		200.000.000
05	Phần mềm Kho CFS, Kho Ngoại quan, Kho nội địa,...		200.000.000
06	Dụng cụ sửa chữa container		100.000.000
07	Đào tạo nhân sự		300.000.000
08	KPI		50.000.000
09	Loại khác		200.000.000
10	Sửa chữa lớn phương tiện thiết bị		650.000.000
11	Sửa chữa lớn kho bãi, văn phòng		380.000.000
	Tổng cộng		13.730.000.000

4.3 Kế hoạch tài chính:

Nguồn vốn đầu tư trên được thực hiện từ nguồn vốn vay và vốn tự có của Công ty.

Dự kiến về huy động nguồn vốn kinh doanh lưu động

Stt	Diễn giải	Tổng Vốn (VNĐ)	Vốn tự có (VNĐ)	Vốn vay (VNĐ)
1	Kinh doanh, chi phí	1,9 tỷ	1,9 tỷ	
2	Đầu tư	12,7 tỷ	2,7 tỷ	10 tỷ
3	Sửa chữa lớn 2017	1,03 tỷ	1,03 tỷ	
4	Trả cổ tức	3,6 tỷ	3,6 tỷ	

4.4 Kế hoạch nhân sự:

+ Tổng số lao động năm 2017: 37 người (tăng 4 người so với năm 2016).

+ Kế hoạch tuyển dụng : 04 người; đồng thời tinh gọn lại bộ máy tổ chức cho phù hợp; nhân sự tuyển dụng chủ yếu để bổ sung cho lĩnh vực Kho CFS, Kho ngoại quan và Depot.

+ Thực hiện đào tạo và đào tạo lại cán bộ và người lao động nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

+ Thu nhập bình quân của người lao động : 10 triệu đồng (tăng 7,5% so với năm 2016)

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2016 là năm có nhiều khó khăn thách thức của nền kinh tế thế giới nói chung và Việt nam nói riêng, do chịu ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng và suy thoái kinh tế thế giới, sự biến động của giá cả vật tư và đồng tiền ngoại tệ, lãi suất ngân hàng, đồng thời sự cạnh tranh khốc liệt của cơ chế thị trường làm ảnh hưởng đến các doanh nghiệp nói chung và hoạt động SXKD của Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng nói riêng, nhưng Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và tập thể CB-CNV Công ty đã cố gắng hoàn thành tốt chức trách của mình, nhằm cải thiện lợi ích thiết thực cho Người lao động và Quý cổ đông.

Công ty có những thuận lợi cơ bản như: Hệ thống kho bãi gần Cảng Đà Nẵng, công tác khai thác kho bãi đem lại hiệu quả cao, Cảng Đà Nẵng bắt đầu sử dụng bãi container Danalog như là kho bãi vệ tinh của Cảng. Công ty đã mạnh dạn vươn ra khai thác các dịch vụ đại lý tàu, đại lý hàng hóa, cho thuê kho bãi... Hội đồng quản trị, Ban điều hành của Công ty cùng toàn thể cán bộ CNV có quyết tâm cao trong việc hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Bên cạnh những thuận lợi, Công ty cũng gặp không ít khó khăn như: Thị trường bị thu hẹp do có nhiều đối thủ cạnh tranh; Chất lượng dịch vụ chưa cao, Chi phí đầu vào tăng, trong lúc giá cước đầu ra không tăng và nhà nước áp dụng triệt để việc xử lý vi phạm quá tải; Năng lực cạnh tranh của công ty còn thấp; Công tác điều hành sản xuất còn bất cập;...

Năm 2016 Công ty Danalog đạt được các kết quả như sau: Tổng doanh thu là: 33.919 triệu đồng giảm 19,24% so với kế hoạch, lợi nhuận đạt 6.144 triệu đồng tăng 2,4 % so với kế hoạch. Với kết quả trên, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ đạt 13,50% nên cũng đã đáp ứng mong đợi của tất cả cổ đông (cao hơn so với lãi suất huy động của ngân hàng).

STT	Nội dung	Đvị tính	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	% Hoàn thành
1	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	40	33.919	84,79 %
2	Tổng Lợi nhuận	Tỷ đồng	6,0	6.144	102,4 %
3	Tỷ lệ Lợi nhuận trên vốn	%	16,67 %	17,06%	102,34 %

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

+ Trong công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh Ban điều hành chấp hành đầy đủ các qui định của các bộ luật: Luật doanh nghiệp, luật lao động, các luật thuế, thực hiện đầy đủ các qui định theo điều lệ công ty.

+ Ban giám đốc đã điều hành công tác sản xuất kinh doanh đạt các chỉ tiêu kinh tế kế hoạch đề ra đem lại lợi nhuận cho các cổ đông.

+ HĐQT công ty đã theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành và kinh doanh, thông qua các báo cáo văn bản của Ban điều hành gửi HĐQT.

+ Thu nhập của CBCNV ổn định người lao động yên tâm công tác gắn bó lâu dài với Công ty.

3. Định hướng kế hoạch kinh doanh của Hội đồng quản trị năm 2017

Năm 2017 là năm Công ty còn gặp khó khăn, nhưng HĐQT và Ban điều hành vẫn xác định việc chuyển đổi định hướng trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh và tái cơ cấu lại các hạng mục đầu tư làm nền tảng phục vụ định hướng phát triển lâu dài của Công ty. Trong năm 2017 chú trọng lĩnh vực kho CFS, kho Ngoại quan và Depot container. Đồng thời tăng cường công tác quản trị công ty, chú trọng công tác nhân sự, tổ chức lại sản xuất, tích cực thu hồi công nợ.

Các nhóm giải pháp chính để thực hiện kế hoạch năm 2017

3.1 Về tổ chức, nhân sự:

+ Năm 2017 từng bước thực hiện sắp xếp bố trí cán bộ nhân sự ở các phòng ban cho hợp lý nhằm phát huy hết hiệu quả và năng lực ở mỗi cá nhân, mỗi bộ phận. Tập trung củng cố nhân sự nhằm đáp ứng tốt yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty, đặt biệt chú trọng nhân sự của kho CFS, Ngoại quan và Depot.

+ Xây dựng KPI để đánh giá hiệu quả công việc của từng nhân viên dựa vào đó để xếp loại nhân viên và ứng với mức lương để tạo ra cạnh tranh trong công việc. Năm 2017 sẽ thực hiện đánh giá KPIs hàng tháng nhằm phân loại cán bộ, nhân viên và trả lương theo mức độ hoàn thành công việc.

+ Chú trọng chấn chỉnh công tác quản lý, giám sát nội bộ, điều hành hợp lý. Thực hiện tốt công tác đào tạo và đào tạo lại cán bộ với định hướng để kiêm nhiệm nhằm tinh gọn bộ máy tổ chức. Hạn chế phát triển thêm biên chế.

+ Duy trì các tiêu chuẩn ISO 9001 : 2008 trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Áp dụng phần mềm quản lý vào lĩnh vực quản lý kho CFS, kho ngoại quan và khai thác Depot.

3.2 Công tác kinh doanh:

+ Đánh Giá sự hài lòng của khách hàng theo hàng quý để điều chỉnh kịp thời.

+ Chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ từ đó quảng bá tiếp thị thương hiệu, hình ảnh Công ty.

+ Định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh lĩnh vực Logistics, tập trung chú trọng dịch vụ khai thác Depot, Kho CFS, Kho ngoại quan.

+ Xây dựng KH kinh doanh chi tiết và phân chia cụ thể cho từng tháng, từng quý.

3.3 Các giải pháp về tài chính:

+ Sử dụng nguồn vốn linh hoạt, hiệu quả, nguồn vốn vay phải chọn được ngân hàng có chính sách và lãi suất hợp lý nhất.

+ Rà soát, kiểm tra thường xuyên việc sử dụng các định mức nguyên, nhiên, vật liệu đối với tất cả các hoạt động sản xuất. Nghiêm túc chấp hành việc tiết kiệm điện; nước; văn phòng phẩm,... ở tất cả các bộ phận của Công ty.

+ Ưu tiên chi phí phục vụ trực tiếp kinh doanh; điều tiết việc đầu tư, mua sắm đảm bảo hiệu quả trong từng thời kỳ; giảm thiểu chi phí, khai thác tối đa công suất các phương tiện thiết bị, kho tàng bên bãi hiện hữu.

Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2017
1	Tổng Doanh thu	Triệu đ	42.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	7.000
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp (20%)	Triệu đ	1.400
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đ	5.600
a	Quỹ khen thưởng, phúc lợi 10%	Triệu đ	560
b	Quỹ đầu tư phát triển 5%	Triệu đ	280
c	Lợi nhuận chưa phân phối	Triệu đ	4.760
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL	%	15,55
6	Tỷ lệ chia cổ tức /vốn điều lệ	%	12

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng gồm 05 thành viên:

- + Ông Nguyễn Hữu Sia Chủ tịch HĐQT
- + Ông Nguyễn Việt Hòa Ủy viên HĐQT
- + Ông Ngô Việt Hà Ủy viên HĐQT
- + Ông Trần Phước Hồng Ủy viên HĐQT
- + Ông Nguyễn Văn Thương Ủy viên HĐQT

*** Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2016, HĐQT Công ty thông qua các Biên bản cuộc họp, Nghị quyết và Quyết định,... Nhìn chung các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty. Hội đồng quản trị có sự đồng thuận cao. Công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định của HĐQT luôn được tăng cường.

Các phiên họp thường kỳ, đột xuất của HĐQT trong năm 2016 gồm nội dung chính là: đầu tư xe nâng 05 tấn; Kế Selective; 03 xe đầu kéo, 03 rơ móc; Sắp xếp lại mô hình tổ chức của Công ty; Chuyển xếp lương tham gia BHXH cho viên chức quản lý Công ty; Sắp xếp, thành lập lại các phòng ban công ty; Bổ nhiệm lại cán bộ; Tiếp tục công tác đầu tư xe Reach Stacker; Chọn đơn vị lắp đặt nhà để xe máy; Lắp đặt hệ thống camera an ninh khu vực kho bãi công ty; Tăng vốn điều lệ công ty; Đầu tư container 40 feet làm container văn phòng tại Depot Danalog;....

Nhìn chung trong năm 2016, có thể nói hoạt động của HĐQT đã đạt được những kết quả tương đối khả quan.

Trên cơ sở kết quả các cuộc họp, HĐQT đã ban hành nhiều quyết định/nghị quyết làm cơ sở cho Giám đốc triển khai các hoạt động SXKD như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày tháng	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT.DNL	11/01/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: đầu tư 11 dây kệ Selective cho Kho CFS mở rộng.
2	02/NQ-HĐQT.DNL	19/01/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: phê duyệt hồ sơ mời chào giá và thông báo mời thầu dự án đầu tư 11 dây kệ Selective.
3	03/NQ-HĐQT.DNL	19/01/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: đầu tư xe nâng 05 tấn.
4	04/NQ-HĐQT.DNL	22/01/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: phê duyệt hồ sơ mời chào giá và thông báo mời thầu dự án đầu tư xe nâng 5 tấn.
5	05/NQ-HĐQT.DNL	23/01/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: chọn đơn vị trúng thầu cung cấp thiết bị kệ Selective.
6	06/NQ-HĐQT.DNL	27/01/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: chọn đơn vị cung cấp 03 xe đầu kéo và 03 rơ móc.
7	07/NQ-HĐQT.DNL	27/01/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: chọn đơn vị trúng thầu cung cấp 01 xe nâng 5 tấn.
8	08/NQ-HĐQT.DNL	21/03/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: sắp xếp lại mô hình tổ chức của Cty CP Logistics Cảng ĐN.
9	09/QĐ-HĐQT.DNL	18/03/2016	Quyết định của HĐQT v/v chuyển xếp lương tham gia BHXH cho viên chức quản lý cho ông Trần Phước Hồng.
10	10/QĐ-HĐQT.DNL	18/03/2016	Quyết định của HĐQT v/v chuyển xếp lương tham gia BHXH cho viên chức quản lý cho ông Ngô Việt Hà.
11	11/QĐ-HĐQT.DNL	18/03/2016	Quyết định của HĐQT v/v chuyển xếp lương tham gia BHXH cho viên chức quản lý cho ông Nguyễn Quang Phát.
12	12/QĐ-HĐQT.DNL	28/03/2016	Quyết định của HĐQT v/v thành lập các phòng ban công ty.
13	13/NQ-HĐQT.DNL	28/03/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: bổ nhiệm cán bộ ông Nguyễn Quốc Khánh
14	14/QĐ-HĐQT.DNL	28/03/2016	Quyết định của HĐQT v/v thành lập các phòng

			ban công ty.
15	15/QĐ-HĐQT.DNL	28/03/2016	Quyết định của HĐQT v/v thành lập các phòng ban công ty.
16	16/QĐ-HĐQT.DNL	29/03/2016	Quyết định HĐQT v/v: bổ nhiệm cán bộ ông Nguyễn Quang Phát
17	17/QĐ-HĐQT.DNL	29/03/2016	Quyết định HĐQT v/v: bổ nhiệm cán bộ ông Nguyễn Quốc Khánh
18	18/QĐ-HĐQT.DNL	04/04/2016	Quyết định HĐQT v/v: xếp lương năng suất công việc cho cấp Trưởng phòng- ông Nguyễn Quốc Khánh
19	19/QĐ-HĐQT.DNL	21/10/2016	Quyết định HĐQT v/v: phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư 01 xe nâng container bánh lốp Reach Stacker.
20	20/QĐ-HĐQT.DNL	21/10/2016	Quyết định HĐQT v/v: phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu: đầu tư 01 xe nâng container bánh lốp Reach Stacker.
21	20B/QĐ-HĐQT.DNL	31/10/2016	Quyết định HĐQT v/v: phê duyệt hồ sơ mời thầu: đầu tư 01 xe nâng container bánh lốp Reach Stacker.
22	21/QĐ-HĐQT.DNL	10/10/2016	Quyết định HĐQT v/v: chọn đơn vị chế tạo và lắp đặt nhà để xe máy.
23	22/QĐ-HĐQT.DNL	10/11/2016	Quyết định HĐQT v/v: chọn đơn vị lắp đặt hệ thống Camera an ninh khu vực kho bãi công ty.
24	23/NQ-HĐQT.DNL	11/11/2016	Nghị quyết HĐQT v/v: tăng vốn điều lệ tại công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng.
25	24/QĐ-HĐQT.DNL	06/12/2016	Quyết định HĐQT v/v: thành lập tổ chuyên gia đấu thầu dự án: đầu tư 01 xe nâng container bánh lốp Reach Stacker.
26	25/QĐ-HĐQT.DNL	09/12/2016	Quyết định HĐQT v/v: thành lập tổ thẩm định đấu thầu dự án: đầu tư 01 xe nâng container bánh lốp Reach Stacker.
27	26/QĐ-HĐQT.DNL	12/12/2016	Quyết định HĐQT v/v: chọn đơn vị cải tạo container 40 feet thành container văn phòng.
28	27/QĐ-HĐQT.DNL	21/12/2016	Quyết định HĐQT v/v: phê duyệt kết quả lựa

			chọn nhà thầu: đầu tư 01 xe nâng container bánh lốp Reach Stacker.
29	28/QĐ-HĐQT.DNL	27/12/2016	Quyết định HĐQT v/v: đầu tư container 40feet làm container văn phòng tại Depot Danalog.

2. Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát (BKS) Công ty cổ phần Logistics Cảng Đà Nẵng gồm 03 thành viên:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Trưởng ban kiểm soát
2. Ông Hứa Quốc Việt - Ủy viên BKS
3. Ông Bùi Ngọc Xuân - Ủy viên BKS

* Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã hoạt động theo đúng chức năng qui định bởi Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các thành viên Ban kiểm soát đã trao đổi thường xuyên tình hình công việc.

- Thực hiện chức năng giám sát đối với hoạt động của HĐQT, Giám đốc và bộ máy quản lý của Công ty, BKS có những nhận xét, đánh giá:

+ Căn cứ vào báo cáo tài chính và tình hình hoạt động của công ty trong năm 2016, Ban kiểm soát công ty đã kiến nghị HĐQT và Ban điều hành về các vấn đề liên quan đến công tác thu hồi, xử lý công nợ; xem xét hiệu quả của các hoạt động kinh doanh tại công ty... Ban Kiểm Soát đã có sự phối hợp với HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác nhưng vẫn duy trì tính độc lập trong quá trình thực hiện công tác kiểm tra giám sát theo nhiệm vụ được giao. Phối hợp trong việc bảo toàn vốn chủ sở hữu, tính hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn trong các khoản mục đầu tư, tuân thủ các quy định tài chính và chính sách thuế hiện hành; ngăn ngừa phát sinh công nợ phải thu với các khách hàng Trong năm 2016, BKS không nhận được bất cứ yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông yêu cầu xem xét về hoạt động của công ty, về việc điều hành của HĐQT và Ban giám đốc.

+ Công tác đầu tư, thanh lý TSCĐ trong năm 2016 được công ty thực hiện theo đúng kế hoạch đầu tư đã thông qua tại đại hội cổ đông thường niên năm 2016, trong đó tập trung đầu tư vào lĩnh vực phục vụ hoạt động kinh doanh của kho CFS và kho ngoại quan của công ty, thanh lý những tài sản sử dụng không hiệu quả. Quá trình thực hiện đầu tư, thanh lý TSCĐ thực hiện theo quy định hiện hành.

+ Công tác nhân sự: Trong năm 2016, Ban điều hành công ty đã trình HĐQT ra các quyết định về việc sắp xếp lại các phòng ban trong công ty Danalog; tiếp tục bổ nhiệm các cán bộ; tuyển dụng nhân sự phục vụ hoạt động SXKD.

+ Công tác quản lý: Hội đồng quản trị đã đề nghị Ban điều hành phải thường xuyên có mặt tại công ty để điều hành công việc. Tăng cường công tác quản trị, quản lý điều hành tại công ty.

+ HĐQT và Giám đốc Công ty đã chấp hành đúng việc công bố thông tin theo quy định của Pháp luật đối với Công ty đại chúng và điều lệ công ty như: Công bố thông tin về Nghị quyết ĐHĐCĐ, Báo cáo thường niên, Báo cáo kiểm toán, Báo cáo tài chính đã kiểm toán và việc thay đổi nhân sự trong Ban điều hành...; công bố việc chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức, công bố việc chốt danh sách để đại hội cổ đông, công bố về tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên...

+ HĐQT, Ban Điều hành và các cổ đông của Công ty đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm Soát hoàn thành nhiệm vụ công tác kiểm tra giám sát năm 2016 theo quy định.

- Kiến nghị của Ban Kiểm soát:

- Tiếp tục kiểm tra giám sát mọi mặt hoạt động SXKD và tập trung vào giám sát các hoạt động đầu tư của Công ty.

- Tiếp tục kiểm tra giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Kiện toàn nhân sự Ban kiểm soát, xem xét về hoạt động kiểm tra giám sát chặt chẽ, khoa học như đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban kiểm soát: 01 người phụ trách công tác giám sát tuân thủ pháp luật; 01 người phụ trách công tác tài chính kế toán và 01 người phụ trách công tác đầu tư, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Soát xét lại quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát theo các nội dung quy định mới về quản trị công ty đại chúng; đồng thời, lưu ý HĐQT có lộ trình cho sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty theo Luật doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ mẫu áp dụng đối với Công ty đại chúng.

- Giám sát các hoạt động công bố thông tin, đảm bảo đầy đủ, kịp thời cho cổ đông và các bên liên quan.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát:

* Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016

- Thực hiện năm 2016: Tổng mức chi trả thù lao cho Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký HĐQT: 306.000.000 đồng phù hợp với Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty và các văn bản hướng dẫn của Nhà nước. Cụ thể :

TT	Chức vụ	Số lượng	Số tiền được duyệt	Số tiền đã chi trả
1	Chủ tịch HĐQT	1	48.000.000 đ/người	48.000.000 đ/người
2	Ủy viên HĐQT	4	144.000.000 đ/người	144.000.000 đ/người
3	Trưởng ban kiểm soát	1	36.000.000 đ/người	36.000.000 đ/người
4	Thành viên BKS	2	48.000.000 đ/người	48.000.000 đ/người
5	Thư ký Công ty	1	30.000.000 đ/người	30.000.000 đ/người
	Tổng cộng		306.000.000 đ/người	306.000.000 đ/người

* Giao dịch cổ đông nội bộ và người có liên quan, Giao dịch cổ đông lớn:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Nguyễn Hữu Sia		13.000	0,361%	82.101	2,281%	Mua trong đợt Càng Đà Nẵng chào bán chứng khoán DNL trong năm 2016
02	Trần Phước Hồng		7.200	0,2%	21.360	0,593%	Mua trong đợt Càng Đà Nẵng chào bán chứng khoán DNL trong năm 2016
03	Nguyễn Quang Phát		9.092	0,253%	34.092	0,947%	Mua trong đợt Càng Đà Nẵng chào bán chứng khoán DNL trong năm 2016
04	Nguyễn Thị Thu Hà		9.460	0,263%	34.111	0,947%	Mua trong đợt Càng Đà Nẵng chào bán chứng khoán DNL trong năm 2016
05	Bùi Ngọc Xuân		6.000	0,167%	0	0%	Bán cổ phiếu DNL trong năm 2016
06	Trương Công Hoan		8.282	0,23%	0	0%	Bán cổ phiếu DNL trong năm 2016
07	Hứa Quốc Việt		1.500	0,05%	23.341	0,65%	Mua cổ phiếu DNL trong năm 2016
08	Công ty cổ phần Càng Đà Nẵng	Liên quan đến chủ tịch HĐQT & đồng thời là cổ đông lớn	1.878.057	52,17%	1.619.937	45%	Bán cổ phiếu DNL trong năm 2016

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Trích: “Theo ý kiến chúng tôi, xét trên mọi khía cạnh trọng yếu, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.” (KTV Ngô Thị Kim Anh, chứng chỉ hành nghề số 1100-2013-010-1)

Đơn vị kiểm toán độc lập : Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;

Thuyết minh báo cáo tài chính. (Đã gửi bản cứng đến Ủy Ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội).

Ban Giám đốc điều hành Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2016, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Nơi nhận:

- UBCKNN
- Sở GDCK HN
- HDQT.
- Công ty (T/hiện).
- Lưu.

CÔNG TY CỔ PHẦN LOGISTICS CẢNG ĐÀ NẴNG
GIÁM ĐỐC



TRẦN PHƯỚC HỒNG